

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10-01-2025

“V/v Ly hôn với người mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Bà Đỗ Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 439/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Ngọc Đ, sinh năm 1971.

HKTT: Số A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Số A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Đặng Thị Mai L, sinh năm 1973.

Nơi cư trú cuối cùng: Ấp A, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Ông Đ, bà L vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn, ông Lê Ngọc Đ, trình bày: Sau khi tìm hiểu nhau được một thời gian, ông Đ và bà Đặng Thị Mai L mới đi đến hôn nhân, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn ngày 11-3-1995 tại Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn A, huyện

C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng đã bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm, giữa vợ chồng không có sự chia sẻ và cảm thông, không tin tưởng lẫn nhau và không tìm được tiếng nói chung. Vào khoảng tháng 9/1995, bà Đặng Thị Mai L bỏ nhà đi cho đến nay nhưng ông Đ vẫn không biết lý do. Ông Đ cũng đã tìm kiếm nhiều nơi, liên hệ người thân và bạn bè của bà L nhưng vẫn không có tin tức của bà L. Sau thời gian tìm kiếm, liên lạc nhưng vẫn không biết tin tức nên ông Đ đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố bà L mất tích. Ngày 03-10-2024, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã có Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 25/2024/QĐST-VDS về việc tuyên bố bà Đặng Thị Mai L mất tích. Nay, ông Đ yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Ông Đ xin được ly hôn với bà L.

Về nuôi con chung: Ông Đ và bà L không có con chung

Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bà Đặng Thị Mai L đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên bố mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 25/2024/QĐST-VDS của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức vì vậy không lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung: Ông Đ và bà L không có con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Đ không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đ và bà L sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nay ông Đ yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú cuối cùng của bà Đặng Thị Mai L là xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Đ vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Đ và bà L trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11-3-1995 tại UBND thị trấn A, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Theo ông Đ, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, cảm thông; không tin tưởng lẫn nhau và không tìm được tiếng nói chung. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 25/2024/QĐST-VDS ngày 03-10-2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên bố bà Đặng Thị Mai L, sinh năm 1973 mất tích.

Xét thấy, bà L là người bị Tòa án tuyên bố mất tích nên yêu cầu ly hôn của ông Đ thuộc trường hợp xin ly hôn với người mất tích do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự xử cho ông Đ được ly hôn với bà L.

[2.2] Về nuôi con chung: Ông Đ và bà L không có con chung.

[2.3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Ông Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Lê Ngọc Đ và bà Đặng Thị Mai L.

2. Về nuôi con chung: Ông Lê Ngọc Đ và bà Đặng Thị Mai L không có con chung.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Ngọc Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông Lê Ngọc Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001612 ngày 11 tháng 11 năm 2024; ông Lê Ngọc Đ đã nộp xong án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- UBND TT A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga